| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 1 – LÀO CAI** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 131/2026/QĐST-HNGĐ | *Lào Cai, ngày 02 tháng 6 năm 2026* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 61/2026/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 02 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh ngày 23/01/1993; Số định danh cá nhân: 015193002475.

- Bị đơn: Anh Hoàng Mạnh T1, sinh ngày 14/6/1987; Số định danh cá nhân: 015087002387.

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố X, phường N, tỉnh Lào Cai.

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 5 năm 2026.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị T và anh Hoàng Mạnh T1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về nuôi con: Giao cho anh Hoàng Mạnh T1 trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Hoàng Bảo T2, sinh ngày 02 tháng 11 năm 2015

và cháu Hoàng Kỳ D, sinh ngày 07 tháng 3 năm 2018 cho đến khi từng cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi. Chị Nguyễn Thị T không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2.2 Về án phí: Chị Nguyễn Thị T phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại biên lai thu ký hiệu: BLTU/26E, số 0000532 ngày 24/02/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai. Chị T được trả lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp. Anh Hoàng Mạnh T1 không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành án theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 - Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 - Luật Thi hành án dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị Hoàng Hải**

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND khu vực 1, tỉnh Lào Cai;
- Phòng THADS khu vực 1, tỉnh Lào Cai;
- UBND phường Nam Cường, tỉnh Lào Cai (GCNKH số 16, ngày 15/3/2026 của UBND xã Tuy Lộc, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái);
- Đương sự (02);
- Lưu HS, bộ phận HNGĐ, KT.